TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 135 /2022/HS-ST
Ngày: 10-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh

Ông Phạm Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Mai Thị Thiên Lộc.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 về tội "Đánh bạc", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với:

Các bị cáo: **1. Trần Đỗ Hồng P**, giới tính: Nam; Sinh năm: 1994, tại: Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cha: Trần Sơn H; sinh năm 1966; Mẹ: Đỗ Thị A, sinh năm 1968. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC ngày 06/4/2022 của Công an xã An Nhứt xử phạt về hành vi "Đánh bạc", hình thức: Phạt tiền, mức phạt 1.500.000đ.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại.

2. Trần Minh T, giới tính: Nam; Sinh năm: 1983, tại: Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cha: Trần Văn T1, sinh năm: 1957; Mẹ: Huỳnh Thị H1, sinh năm: 1958. Bị

cáo là con thứ nhất trong gia đình có ba anh em. Vợ: Huỳnh Thị Kim T2, sinh năm 1984. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2021 của Công an huyện Đất Đỏ xử phạt về hành vi "Đánh bạc", hình thức: phạt tiền, mức phạt 1.500.000đ.

Người làm chứng:

1/ Ông Huỳnh Đức P1, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

2/ Ông Đinh Văn Q, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

3/ Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

4/ Ông Nguyễn Huy C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

5/ Ông Đỗ Chí T3, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp H, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

6/ Bà Đặng Kim N, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

7/ Ông Đỗ Hồng S, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

8/ Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

9/ Ông Nguyễn Tấn T4, sinh năm 1962; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

10/ Bà Hà Thị N2, sinh năm 1961; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

11/ Bà Nguyễn Thị Ngọc T5, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

12/ Ông Phạm Văn B, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

13/ Ông Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

14/ Ông Nguyễn Ngọc B1, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp Đ, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

15/ Đầu Văn D, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

16/ Nguyễn Tấn P2, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/5/2022, Trần Minh T, Trần Đỗ Hồng P, Huỳnh Đức P1, Đinh Văn Q, Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Huy C, Đỗ Chí T3, Đặng Kim N, Đỗ Hồng S lần lượt đi đến một quán cà phê nhỏ không tên mở bán tại nhà của ông Nguyễn Tấn T1 thuộc ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do chị Nguyễn Thị Ngọc T5 (con ông T1) quản lý và trực tiếp bán nước để uống và chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi đá gà qua mạng trên điện thoại.

Hình thức chơi và mức độ thắng thua như sau: Các đối tượng sử dụng những chiếc điện thoại di động cảm ứng của cá nhân tự đăng nhập vào trang web thomohomnay.com (đây là trang web chuyên phát trực tiếp những trận đá gà của nước ngoài). Trong đó, sẽ có 02 con gà trống, con băng cựa màu đỏ có kí hiệu là Meron và con băng cựa màu xanh có kí hiệu là Wala. Trước mỗi trận đá gà, những người chơi thỏa thuận số tiền từng trận và chọn con gà trống Meron hoặc con gà trống Wala rồi bắt cặp cá cược với nhau. Sau khi 02 con gà đá với nhau có kết quả, sẽ xác định người thắng thua để chung chi tiền cược. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Đội CSĐTTP về hình sự, kinh tế và ma túy phối hợp Công an xã An Nhứt phát hiện quả tang T, Q, P1, P, N, S, M, T3, T, K đang chơi cá cược đá gà với nhau. Tại thời điểm bắt quả tang có ông Đầu Văn D, Phạm Văn B, Nguyễn Ngọc B1, Nguyễn Văn Q1 đến quán uống nước và không tham gia chơi đánh bạc.

Qua xác M xác định số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc như sau:

- Trần Đỗ Hồng P mang theo số tiền 2.200.000đ để tham gia đánh bạc. Đặng Kim N mang theo số tiền 8.800.000đ, trong đó N sử dụng 3.000.000đ để tham gia đánh bạc. P và N cá cược với nhau 04 trận gà, mỗi trận cá cược với số tiền 300.000đ. P thua N cả 04 trận với số tiền là 1.200.000đ.

- Trần Minh T mang theo số tiền 1.800.000đ để tham gia đánh bạc. Đặng Hoàng M mang theo số tiền 800.000đ để tham gia đánh bạc. T và M cá cược với nhau 02 trận, mỗi trận cá cược với số tiền 200.000đ. T thắng 01 trận và thua 01 trận, kết quả hòa.

- Đỗ Hồng S mang theo số tiền 8.200.000đ, trong đó S sử dụng số tiền 400.000đ vào mục đích đánh bạc, còn lại 7.800.000đ là tiền cá nhân không dùng vào mục đích đánh bạc. Đỗ Chí T3 mang theo số tiền 800.000đ để tham gia đánh bạc. S và T3 cá cược với nhau 03 trận, mỗi trận cá cược với số tiền 200.000đ. S thắng 02 trận và thua 01 trận, kết quả S thắng 200.000đ.

- Đinh Văn Q mang theo số tiền 900.000đ để tham gia đánh bạc. Q cá cược 03 trận với 03 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), mỗi trận cá cược với số tiền 300.000đ. Q thua cả 03 trận với số tiền là 900.000đ.

- Huỳnh Đức P1 mang theo số tiền 2.000.000đ để tham gia đánh bạc. P1 tham gia cá cược 02 trận với 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), mỗi trận cá cược với số tiền 200.000đ. P1 thắng 01 trận và thua 01 trận, kết quả hòa.

- Nguyễn Huy C mang theo số tiền 1.500.000đ để tham gia đánh bạc. C tham gia cá cược 04 trận với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), mỗi trận cá cược với số tiền 200.000đ. C thắng 03 trận và thua 01 trận, C thắng 400.000đ.

- Nguyễn Đăng K mang theo số tiền 600.000đ để tham gia đánh bạc. K tham gia cá cược 02 trận với 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), trận thứ nhất K cá cược với số tiền 200.000đ, trận thứ hai K cá cược với số tiền 100.000đ, kết quả K thắng 02 trận với số tiền 300.000đ.

Ngoài ra, qua điều tra xác định: Vào ngày 13/5/2022, Trần Đỗ Hồng P và Đặng Kim N có chơi cá cược đá gà qua mạng ăn tiền với nhau tại quán cà phê trên, N và P cá cược với nhau 02 trận, một trận với số tiền 200.000đ và một trận với số tiền 300.000đ, P thắng cả 02 trận.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Số tiền 2.800.000đ (trong đó: thu giữ của Trần Đỗ Hồng P 1.000.000đ, thu giữ của Trần M T 1.800.000đ) sử dụng vào mục đích đánh bạc. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- Số tiền là 10.600.000đ (trong đó: thu giữ của Đỗ Hồng S 400.000đ, Đỗ Chí T3 600.000đ, Nguyễn Hoàng M 800.000đ, Đặng Kim N 4.200.000đ, Huỳnh Đức P1 2.000.000đ, Nguyễn Huy C 1.900.000đ, Nguyễn Đăng K 700.000đ) sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền ra Quyết định chuyển xử lý theo thủ tục hành chính, tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với số tiền trên.

- Thu giữ của Trần Đỗ Hồng P 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu cam, biển số 72K1-620.83 do chị Lâm Thị Thu H2 (là bạn gái của P) làm chủ sở hữu và 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen; thu giữ của Trần Minh T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu xanh; thu giữ của Đỗ Hồng S số tiền 7.800.000đ; thu giữ của Nguyễn Hoàng M 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu I Phone 7, màu đỏ; thu giữ của Đặng Kim N 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yahama, loại xe Sirius, màu vàng đen, biển số 72H1-11671 và số tiền 5.800.000đ; thu giữ của Đinh Văn Q 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ-đen-bạc, biển số 72H1-167.31 và 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A52, màu xanh; thu giữ của Huỳnh Đức P1 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A12, màu đen; thu giữ của Nguyễn Huy C 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu bạc, biển số 72H1-027.80; thu giữ của Nguyễn Ngọc B1 số tiền 500.000đ; thu giữ của Nguyễn Văn Q1 01 chiếc xe mô tô, nhãn

hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, biển số 72H1-337.77 do chị Nguyễn Thị T6 (là vợ của Q1) làm chủ sở hữu; thu giữ của Đầu Văn D 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu xanh đen, biển số 72K1-235.39; 01 chiếc điện thoại Iphone 6, màu vàng và số tiền 9.000.000đ; thu giữ của Phạm Văn B 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu xanh đen, biển 72L1-3616; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh và số tiền 9.000.000đ, thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc T5 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung M21, màu xanh. Đây là tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả cho các chủ sở hữu theo quy định.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu vàng đen, biển số 72E1-056.88; 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen bạc, biển số 72X3-0139; 01 chiếc xe gắn máy, kiểu dáng Club 50, màu trắng, biển số 72AL-002.84 và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền ra Quyết định tách đồ vật, T1 liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung của bản cáo trạng và đề nghị:

- Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ Luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đỗ Hồng P từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ Luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

- Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 2.800.000đ (trong đó: thu giữ của Trần Đỗ Hồng P 1.000.000đ, thu giữ của Trần Minh T 1.800.000đ) sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh tụng; các bị cáo nói lời nói sau cùng đã ăn năn hối cải, hứa sẽ không tái phạm và xin được giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; sau khi nghe quan điểm Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đỗ Hồng P và bị cáo Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Bản thân Trần Đỗ Hồng P và Trần Minh T đã có một tiền sự về hành vi "Đánh bạc". Vào ngày 14/5/2022, Trần Đỗ Hồng P và Trần Minh T tiếp tục có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược đá gà qua mạng ăn tiền tại quán cà phê của chị Nguyễn Thị Ngọc T5 thuộc ấp B, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với số tiền dùng để đánh bạc của P là 2.200.000đ và của T là 1.800.000đ. Ngoài ra, vào ngày 13/5/2022, P thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược đá gà qua mạng với Đặng Kim N với số tiền đánh bạc là 1.000.000đ.

Mặc dù, số tiền dùng để đánh bạc của Trần Đỗ Hồng P và Trần Minh T được xác định dưới 5.000.000đ, nhưng trước đó P và T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "đánh bạc" và tính đến ngày tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm mới thì chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên hành vi của các bị cáo P và T đã cấu thành tội **"Đánh bạc"**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như sau: "*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này ... mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

Bị cáo Trần Đỗ Hồng P và Trần Minh T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược đá gà qua mạng ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi của mình; Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội nên cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; nhưng quá trình lượng hình có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ hậu quả của hành vi phạm tội gây ra để quyết định mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo Trần Đỗ Hồng P.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít ngiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Đỗ Hồng P quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít ngiêm trọng; bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình thuộc diện khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn; các bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có việc làm ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự để xem xét áp dụng hình phạt chính là phạt tiền để thấy sự khoan hồng của pháp luật và cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Vì hình phạt chính là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với Huỳnh Đức P1, Đinh Văn Q, Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Huy C, Đỗ Chí T3, Đặng Kim N, Đỗ Hồng S, Nguyễn Đăng K có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược đá gà qua mạng ăn tiền. Bản thân P1, Q, M, C, T3, N, S, K chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 BLHS. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với P1, Q, M, C, T3, N, S, K là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc T5 mở quán bán cà phê và bán nước cho khách, sau khi bán xong, T5 đi vào phía sau nhà làm công việc, không biết việc các bị cáo sử dụng điện thoại chơi cá cược đá gà qua mạng ăn tiền tại quán cà phê của mình nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với T5.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Đối với số tiền 2.800.000đ (trong đó: thu giữ của Trần Đỗ Hồng P 1.000.000đ, thu giữ của Trần Minh T 1.800.000đ) sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Trần Đỗ Hồng P và bị cáo Trần Minh T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Đỗ Hồng P **30.000.000đ (B mươi triệu đồng).**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh T **20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).**

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.800.000đ (hai triệu tám trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002711 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của cơ quan chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Đỗ Hồng P, Trần Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-11-2022), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT(PV06);
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền